

## TĂNG CƯỜNG KIỂM SOÁT QUYỀN LỰC NHÀ NƯỚC NHẪM PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

ĐẶNG THỊ YẾN<sup>(\*)</sup>

Ngày nhận bài: 08/10/2025 Ngày thẩm định: 09/10/2025 Ngày duyệt đăng: 24/10/2025

**Tóm tắt:** Kiểm soát quyền lực nhà nước là yêu cầu khách quan trong quá trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thể hiện rõ bản chất Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân và gắn liền với mục tiêu phòng, chống tham nhũng, xây dựng bộ máy trong sạch, vững mạnh. Thời gian qua, với sự lãnh đạo của Đảng, công tác kiểm soát quyền lực nhà nước đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy, vẫn còn những bất cập, hạn chế trong cơ chế, chính sách và tổ chức thực hiện, chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra trong tình hình mới. Bài viết tập trung phân tích thực trạng, làm rõ những vấn đề tồn tại và đề xuất một số giải pháp nhằm tăng cường kiểm soát quyền lực nhà nước, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, phục vụ mục tiêu phát triển bền vững đất nước.

**Từ khóa:** phòng, chống tham nhũng; kiểm soát quyền lực nhà nước; Việt Nam

### 1. Mở đầu

Kiểm soát quyền lực nhà nước để phòng, chống tham nhũng là quá trình hoàn thiện và thực thi đồng bộ các cơ chế, công cụ, biện pháp bảo đảm quyền lực nhà nước được thực hiện đúng mục đích, tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và vì lợi ích của nhân dân; đồng thời, ngăn ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi lạm quyền, tha hóa, tham nhũng, tiêu cực. Với sự lãnh đạo của Đảng, kiểm soát quyền lực để

phòng, chống tham nhũng được thực hiện từ bên trong các cơ quan nhà nước, thông qua cơ chế phân công, phối hợp và kiểm soát giữa quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp; giữa Trung ương và địa phương; giữa người đứng đầu và tập thể lãnh đạo; bằng pháp luật và trách nhiệm giải trình, quy định rõ quyền hạn, trách nhiệm và chế tài xử lý vi phạm; thanh tra, kiểm toán, điều tra, xét xử; đồng thời, kiểm soát quyền lực được thực hiện từ bên ngoài thông qua vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, báo chí và nhân dân. Do đó, tăng cường kiểm soát quyền lực nhà nước là một trong những giải pháp quan trọng nhằm phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam hiện nay.

<sup>(\*)</sup>ThS, Học viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

## 2. Một số kết quả trong kiểm soát quyền lực nhà nước nhằm phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam và vấn đề đặt ra

Thời gian qua, Đảng đã thể hiện quyết tâm chính trị cao trong kiểm soát quyền lực nhà nước, bảo đảm “mọi quyền lực phải được kiểm soát chặt chẽ bằng cơ chế, phải được ràng buộc bằng trách nhiệm, quyền lực đến đâu trách nhiệm đến đó, quyền lực càng cao trách nhiệm càng lớn; lạm dụng, lợi dụng quyền lực phải bị truy cứu trách nhiệm và xử lý... Kiên quyết, kiên trì đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực”<sup>(1)</sup>. Đặc biệt, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được thành lập đã tạo cơ chế chỉ đạo tập trung, thống nhất, bảo đảm xử lý nghiêm minh, kịp thời với phương châm “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”. Kiểm soát quyền lực nhà nước nhằm phòng, chống tham nhũng thể hiện ở các kết quả sau:

*Thứ nhất, thể chế, pháp luật ngày càng được hoàn thiện*

“Xây dựng, hoàn thiện thể chế trên các lĩnh vực tiếp tục được đẩy mạnh, ngày càng hoàn thiện, đồng bộ, từng bước hình thành cơ chế phòng ngừa chặt chẽ”<sup>(2)</sup>. Hệ thống pháp luật về kiểm soát quyền lực gắn với phòng, chống tham nhũng được hoàn thiện theo hướng đồng bộ, chặt chẽ và khả thi. Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) đã quy định: “Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp”<sup>(3)</sup>. Trên cơ sở đó, hệ thống pháp luật liên quan đã được bổ sung, hoàn thiện, hình thành cơ chế phù hợp với chức năng, tính chất của từng thiết chế quyền lực. Năm 2024, “Quốc hội đã ban hành 31 luật, 07 nghị quyết; Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 162 nghị định, 288 nghị quyết, 23 quyết định; các bộ, ngành, địa phương đã ban hành 11.184 văn bản về quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham

nhũng, lãng phí, tiêu cực...”<sup>(4)</sup>. Những văn bản này từng bước khắc phục sơ hở, bất cập, mâu thuẫn, chồng chéo, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, hoàn thiện thể chế “không thể”, “không dám” tham nhũng. Một số luật chuyên ngành, như: Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 đã mở rộng phạm vi điều chỉnh sang cả khu vực tư, bổ sung quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập và cơ chế xử lý hành vi làm giàu bất hợp pháp; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013 cũng xác định rõ trách nhiệm trong quản lý, sử dụng ngân sách, đất đai, tài sản công, tạo cơ sở pháp lý hạn chế thất thoát nguồn lực.

Các quy định pháp luật về công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình và kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức được triển khai ngày càng hiệu quả. Việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập đã dần đi vào nền nếp. Số lượng cán bộ, công chức thuộc diện phải kê khai đã thực hiện đúng quy định, trong đó, nhiều cơ quan, đơn vị đã công khai trên cổng thông tin điện tử, tạo điều kiện thuận lợi cho việc giám sát. Quy định về công khai dự toán, quyết toán ngân sách và đầu tư công theo Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và Luật Đầu tư công năm 2019 được nhiều bộ, ngành, địa phương thực hiện, như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh đã công khai ngân sách trực tuyến, giúp người dân dễ dàng tiếp cận thông tin.

Bên cạnh đó, trách nhiệm giải trình của người đứng đầu ngày càng được đề cao, thể hiện rõ qua việc nhiều cán bộ lãnh đạo bị xử lý kỷ luật do buông lỏng quản lý, thiếu trách nhiệm trong chỉ đạo, điều hành. Thực tiễn này khẳng định hiệu quả và vai trò then chốt của cơ chế công khai, minh bạch và giải trình trong kiểm soát quyền lực nhà nước. Khi quyền lực được đặt trong khuôn khổ giám sát chặt chẽ, có cơ chế giải trình rõ ràng, mọi hành vi sai phạm, lạm quyền hay lợi dụng chức vụ để trục lợi đều có thể bị

phát hiện và xử lý kịp thời. Đây chính là nền tảng quan trọng để phòng ngừa tham nhũng, giữ vững kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động của bộ máy nhà nước nhằm củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

Công tác thu hồi tài sản tham nhũng cũng đạt những kết quả nhất định. Theo Báo cáo của Thanh tra Chính phủ năm 2024, “về thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án hình sự về tham nhũng kinh tế đã thi hành xong 9.211 việc, tương ứng với hơn 22.177 tỷ đồng (đạt hơn 57%, tăng hơn 16% so với cùng kỳ năm 2023). Năm 2024 cũng là năm kết quả thu hồi tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế đạt cao nhất từ trước đến nay”<sup>(5)</sup>. Thu hồi tài sản không chỉ khắc phục hậu quả kinh tế, mà còn là biện pháp răn đe, kiểm soát quyền lực hữu hiệu, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân vào công cuộc phòng, chống tham nhũng của Đảng và Nhà nước.

*Thứ hai, công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử đạt hiệu quả cao*

Các cơ quan chức năng đã chủ động, quyết liệt và phối hợp chặt chẽ trong thực hiện nhiệm vụ; nhiều vụ án tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, liên quan đến cán bộ cấp cao và các lĩnh vực nhạy cảm đã được phát hiện, điều tra và xử lý nghiêm minh. Một số vụ án lớn được dư luận đặc biệt quan tâm, như Công ty Việt Á, AIC, Cục Lãnh sự (Bộ Ngoại giao), Vạn Thịnh Phát, Tập đoàn FLC, cùng nhiều vụ việc sai phạm trong quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản, đấu thầu, quản lý và sử dụng tài sản nhà nước xảy ra tại Thành phố Hồ Chí Minh, Lâm Đồng, Đồng Nai, ... Việc xử lý nghiêm minh những vụ án này đã thể hiện rõ tinh thần “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”, khẳng định quyết tâm chính trị mạnh mẽ của Đảng và Nhà nước trong cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tạo hiệu ứng răn đe và phòng ngừa sâu rộng trong toàn xã hội.

Kết quả này cho thấy, vai trò quan trọng của các cơ quan kiểm tra, thanh tra, kiểm toán và tố tụng trong thực thi pháp luật. “Qua thanh tra, kiểm toán đã kiến nghị xử lý, thu hồi hơn 502 nghìn tỷ đồng, hơn 1.900 ha đất; kiến nghị xử lý trách nhiệm hơn 15.400 tập thể và hơn 30.500 cá nhân sai phạm. Các cơ quan tiến hành tố tụng cả nước đã khởi tố, điều tra hơn 16.250 vụ án và hơn 33.780 bị can về các tội tham nhũng, kinh tế, chức vụ; trong đó có 2.767 vụ án, 6.802 bị can về tội tham nhũng; Các cơ quan chức năng qua kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán đã phát hiện, chuyển gần 1.900 vụ việc có dấu hiệu tội phạm đến cơ quan điều tra để xem xét, xử lý theo quy định”<sup>(6)</sup>. “Tính đến tháng 12/2024, các cơ quan tiến hành tố tụng cả nước đã thu giữ, tạm giữ, kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản trị giá trên 613 nghìn tỷ đồng”<sup>(7)</sup>.

*Thứ ba, vai trò giám sát của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, nhân dân và các cơ quan báo chí đã phát huy hiệu quả*

Báo chí đã trở thành kênh giám sát quan trọng khi kịp thời phát hiện, phản ánh nhiều vụ việc tham nhũng, tiêu cực lớn, như sai phạm trong quản lý đất đai, đấu thầu thuốc và mua sắm trang thiết bị y tế. Điều này đã tạo sức ép dư luận, buộc các cơ quan chức năng phải khẩn trương vào cuộc xử lý. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng các tổ chức chính trị - xã hội cũng đẩy mạnh giám sát nhằm hạn chế thất thoát, lãng phí ở những lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, như quản lý đầu tư công, thực hiện chính sách an sinh xã hội. Mặt khác, các kênh để người dân tham gia giám sát, phản ánh, tố cáo tham nhũng ngày càng được mở rộng, như đường dây nóng, cổng dịch vụ công trực tuyến hay các ứng dụng “phản ánh hiện trường” tại nhiều địa phương. Những kết quả này không chỉ nâng cao tính công khai, minh bạch trong hoạt động của bộ máy nhà nước, mà còn góp phần cụ thể hóa quan điểm của Đảng, đó là: “phát huy vai trò, trách nhiệm của cơ

quan và đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, nhân dân và cơ quan truyền thông, báo chí trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí<sup>(8)</sup>.

*Thứ tư, việc ứng dụng công nghệ số trong xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số đã góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch, tinh gọn thủ tục hành chính, hạn chế tham nhũng vặt và các chi phí không chính thức*

Công dịch vụ công quốc gia từ năm 2019 đã cung cấp hàng nghìn dịch vụ công trực tuyến mỗi năm, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp và tăng hiệu quả quản lý nhà nước. “Trong năm 2024, đã cung cấp 4.454 thủ tục hành chính, trong đó: 2.649 thủ tục của người dân, 2.372 thủ tục của doanh nghiệp; có trên 363,35 triệu hồ sơ đồng bộ trạng thái và có hơn 54,69 triệu hồ sơ trực tuyến thực hiện qua Cổng dịch vụ công quốc gia, tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn tiếp tục duy trì mức độ cao, bình quân cả nước đạt 98,74%; trong đó, tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn của các bộ, cơ quan Trung ương đạt 98,79%; tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh đạt 99,54%; tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn của Ủy ban nhân dân cấp huyện đạt 97,2%; tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn của Ủy ban nhân dân cấp xã đạt 99,43%<sup>(9)</sup>”. Điều này giúp tiết kiệm cho xã hội hàng nghìn tỷ đồng mỗi năm và hạn chế tình trạng “xin cho” trong giải quyết thủ tục.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác kiểm soát quyền lực nhà nước nhằm phòng, chống tham nhũng ở nước ta hiện nay đang đứng trước *một số vấn đề đặt ra cần giải quyết*:

*Một là*, một số quy định pháp luật về kiểm soát quyền lực chưa thật sự đồng bộ, còn chồng chéo, thiếu tính khả thi. Hiện nay, các quy định liên quan đến kiểm soát quyền lực đã được thể hiện trong nhiều văn bản khác nhau, như Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Luật Cán bộ, công chức

năm 2025, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013, Luật Tổ chức Quốc hội năm 2014 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025, Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014 (sửa đổi, bổ sung năm 2024), Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014 (sửa đổi, bổ sung năm 2025),... Tuy nhiên, hiện chưa có một đạo luật mang tính thống nhất điều chỉnh trực tiếp cơ chế kiểm soát quyền lực. Điều này khiến công tác thực thi gặp nhiều khó khăn, nhất là trong việc xác định trách nhiệm người đứng đầu và cơ chế xử lý sau thanh tra, kiểm toán.

*Hai là*, cơ chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát quyền lực còn thiếu chặt chẽ và chưa thật sự hiệu quả. Việc phối hợp giữa các cơ quan đảng, cơ quan hành chính và cơ quan tư pháp trong phát hiện, điều tra, xử lý các vụ việc tham nhũng còn thiếu thống nhất và liên thông, dẫn đến tình trạng trùng lặp, bỏ sót hoặc chậm trễ trong xử lý. Trong nhiều trường hợp, trách nhiệm giữa các cơ quan chưa được phân định rõ ràng, làm giảm hiệu quả kiểm soát quyền lực và tạo ra khoảng trống dẫn đến nảy sinh tham nhũng, tiêu cực. Thực tế này đòi hỏi phải hoàn thiện cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin, chia sẻ dữ liệu và tăng cường tính trách nhiệm, ràng buộc giữa các cơ quan trong quá trình kiểm soát quyền lực, nhằm bảo đảm tính đồng bộ, minh bạch và hiệu quả trong công tác phòng, chống tham nhũng.

*Ba là*, việc kiểm soát quyền lực trong các cơ quan hành chính, doanh nghiệp nhà nước và những lĩnh vực nhạy cảm còn lỏng lẻo, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Cơ chế phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan vẫn còn tình trạng chồng chéo, thiếu tính độc lập, khách quan, dẫn đến việc phát hiện và xử lý sai phạm chưa kịp thời, hiệu quả. Trách nhiệm của người đứng đầu khi xảy ra tham nhũng trong phạm vi quản lý chưa được thực hiện nghiêm túc, nhiều trường hợp xử lý chưa đủ tính răn đe.

Bốn là, công tác giám sát của nhân dân, báo chí và xã hội đối với việc thực thi quyền lực nhà nước chưa thật sự phát huy hiệu quả. Mặc dù, đã có các quy định pháp luật, như Luật Tiếp cận thông tin năm 2016, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022, nhưng cơ chế bảo đảm thực thi còn thiếu hiệu quả, dẫn đến công tác giám sát chưa được phát huy đầy đủ. Báo chí có vai trò phát hiện và phản ánh tiêu cực, tham nhũng, nhưng vẫn gặp khó khăn trong tiếp cận thông tin và bảo vệ nguồn tin, trong khi người dân, đặc biệt ở cơ sở, còn tâm lý e ngại, lo sợ bị trả thù khi tố cáo sai phạm. Bên cạnh đó, chưa có cơ chế rõ ràng bảo vệ người tố cáo và khuyến khích phản ánh tiêu cực, khiến vai trò giám sát xã hội chưa phát huy đúng mức.

### 3. Giải pháp tăng cường kiểm soát quyền lực nhà nước nhằm phòng, chống tham nhũng

*Thứ nhất, cần tăng cường sự lãnh đạo của Đảng.* Dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII tại Đại hội lần thứ XIV của Đảng đã khẳng định: “Tăng cường kiểm soát quyền lực, kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”<sup>(10)</sup>. Quan điểm này nhấn mạnh vai trò của Đảng trong lãnh đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm soát quyền lực nhà nước. Theo đó, cần tăng cường triển khai kiểm tra, giám sát thường xuyên đối với cán bộ, đảng viên, đặc biệt là người đứng đầu, để kịp thời phát hiện và ngăn chặn vấn đề lạm quyền và lợi ích nhóm. Tổ chức sinh hoạt chính trị thường xuyên, quán triệt nghiêm túc các nghị quyết của Trung ương về phòng, chống tham nhũng, gắn với nâng cao đạo đức công vụ và trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý. Thực hiện tốt nội dung này sẽ góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên liêm chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và kiểm soát quyền lực để phòng, chống tham nhũng.

*Thứ hai, tiếp tục hoàn thiện thể chế kiểm soát quyền lực nhà nước.* Đây là giải pháp quan trọng để phòng ngừa tham nhũng trên nguyên tắc mọi quyền lực đều phải được kiểm soát bằng pháp luật. Trọng tâm là khắc phục những khoảng trống ở các lĩnh vực nhạy cảm, như công tác cán bộ, tài chính, kinh tế, đất đai, đầu tư công, đấu thầu; chuyển từ xử lý sang phòng ngừa bằng cách tăng cường trách nhiệm giải trình, minh bạch hóa quy trình ra quyết định, công khai thông tin, cải cách thủ tục hành chính. Hoàn thiện thể chế không chỉ dừng ở sửa đổi pháp luật, mà phải thiết lập hành lang pháp lý minh bạch, đồng bộ, gắn với cơ chế thực thi nghiêm minh nhằm từng bước loại bỏ lợi ích nhóm và tham nhũng.

*Thứ ba, tăng cường trách nhiệm giải trình và minh bạch trong kiểm soát quyền lực nhà nước.* Cần hoàn thiện cơ chế yêu cầu các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị thực hiện công khai, minh bạch thông tin về ngân sách, đầu tư công, quy hoạch, quản lý đất đai, tuyển dụng, bổ nhiệm và các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí. Công khai không chỉ là yêu cầu pháp lý, mà phải trở thành thông lệ quản trị hiện đại, bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân. Hình thức công khai cần đa dạng và phù hợp, như công dữ liệu mở, báo cáo định kỳ, đối thoại, tham vấn công khai, giám sát cộng đồng. Thông qua đó, trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước được nâng cao, tạo điều kiện để các cơ quan báo chí, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể và nhân dân giám sát thực chất, góp phần ngăn ngừa lạm quyền, tham nhũng, lợi ích nhóm.

*Thứ tư, phát huy hiệu quả giám sát xã hội trong kiểm soát quyền lực nhà nước.* Thực hiện đầy đủ phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” bảo đảm hiện thực hóa quyền làm chủ của nhân dân. Thực tiễn cho thấy, nhiều sai phạm đã được các cơ quan báo chí và cộng đồng phát hiện trước khi

cơ quan chức năng vào cuộc; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cũng góp phần ngăn chặn lãng phí ngân sách thông qua việc giám sát đầu tư cộng đồng. Vì vậy, cần hoàn thiện cơ chế bảo vệ, khuyến khích người dân và báo chí tham gia giám sát để tăng cường tính công khai, minh bạch hoạt động công quyền, giám sát xã hội.

*Thứ năm, đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số.* Xây dựng Chính phủ điện tử, tiến tới chính phủ số là giải pháp đột phá trong kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng. Số hóa thủ tục hành chính giúp tinh giản quy trình, giảm tiếp xúc trực tiếp giữa cán bộ với người dân, doanh nghiệp, hạn chế “tham nhũng vặt” và chi phí phi chính thức.

*Thứ sáu, xây dựng văn hóa liêm chính.* Phòng, chống tham nhũng không chỉ dựa vào pháp luật, mà cần xây dựng văn hóa liêm chính trong toàn hệ thống chính trị và xã hội. Do đó, việc giáo dục chính trị, tư tưởng và đạo đức công vụ cho cán bộ, đảng viên là “lá chắn mềm” để ngăn ngừa tha hóa quyền lực, nâng cao trách nhiệm và vai trò nêu gương của người đứng đầu.

#### 4. Kết luận

Tăng cường kiểm soát quyền lực nhà nước để phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ chiến lược, cấp bách trong quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Kiểm soát quyền lực không chỉ ngăn ngừa sự lạm quyền, tha hóa, mà còn bảo đảm quyền lực được thực thi minh bạch, đúng mục đích, vì lợi ích của nhân dân. Thực tiễn cho thấy, khi cơ chế kiểm soát quyền lực được thực hiện đồng bộ, gắn với trách nhiệm giải trình, công

khai, minh bạch tài sản, thu nhập và giám sát của Đảng, Nhà nước, xã hội, thì hiệu quả phòng, chống tham nhũng được nâng cao rõ rệt. Vì vậy, trong thời gian tới, cần tiếp tục hoàn thiện thể chế và cơ chế kiểm soát quyền lực, tăng cường phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan trong bộ máy nhà nước, đồng thời phát huy mạnh mẽ vai trò giám sát của nhân dân, cơ quan báo chí và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam để xây dựng bộ máy nhà nước trong sạch, vững mạnh, liêm chính, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước □

(1) Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII “về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”

(2), (6), (7) và (10) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng*, Hà Nội, 2025, tr.374, 420, 421 và 27

(3) Khoản 3 Điều 2 Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025)

(4) Thông báo Phiên họp thứ 27, ngày 31/12/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, <https://noichinh.vn>, ngày 31/12/2024

(5) Thái Hải, *Kết quả thu hồi tài sản về tham nhũng, kinh tế năm 2024 đạt cao nhất từ trước đến nay*, <https://thanhtra.com.vn>, ngày 02/12/2024

(6) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.I, tr.196

(9) Báo cáo số 653/BC-CP ngày 17/10/2024 của Chính phủ “về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2024”